

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 87/NQ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 7778/TTr-STC ngày 31 tháng 3 năm 2026 về ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2026 – 2030 và ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

1. Về lĩnh vực dự án thu hút đầu tư

Khuyến khích đầu tư các dự án phù hợp phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị, các dự án phù hợp

với quy hoạch, định hướng phát triển của Thành phố; ưu tiên đầu tư công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và khuyến khích đầu tư theo lĩnh vực như sau:

a) Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp

- Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp đô thị, sinh thái và hữu cơ; hình thành các vùng sản xuất tập trung với các sản phẩm chủ lực.

- Đầu tư bảo vệ, khoanh nuôi rừng; bảo tồn Khu dự trữ sinh quyển và nghiên cứu thành lập vùng đất ngập nước Khu Ramsar rừng ngập mặn Cần Giờ.

- Phát triển các khu trung tâm thủy sản kết hợp cảng cá; bảo tồn làng nghề muối gắn với du lịch.

- Sản xuất nông - lâm - thủy sản ứng dụng công nghệ cao kết hợp với chế biến, bảo quản.

b) Lĩnh vực công nghiệp

- Thu hút đầu tư các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường, quy mô lớn, có giá trị gia tăng cao (công nghệ sinh hóa; dược phẩm; công nghiệp bán dẫn; Công nghiệp hỗ trợ công nghệ cao, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử, chip, pin công nghệ mới, vật liệu mới, năng lượng sạch; hóa chất; cơ khí chính xác, tự động hóa; điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin, chế biến thực phẩm và đồ uống); các dự án công nghiệp sản xuất các sản phẩm chủ lực tham gia hiệu quả và cạnh tranh trong chuỗi giá trị.

- Thu hút các ngành kinh tế số, ưu tiên phát triển trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuỗi khối, điện toán đám mây, internet kết nối vạn vật, thiết bị điện tử - viễn thông, thiết kế và sản xuất chip bán dẫn; các ngành phát triển trên nền tảng công nghệ 4.0, công nghệ vi điện tử, bán dẫn và công nghệ thông tin (công nghiệp ICT, kỹ thuật số, kỹ thuật nano, ...); tự động hóa, cơ khí chính xác; vật liệu mới, dược phẩm, công nghiệp sinh học, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ môi trường, năng lượng sạch.

- Các dự án sản xuất có áp dụng các giải pháp nhằm:

+ Giảm thiểu mức sử dụng năng lượng, nguyên vật liệu và nước (các giải pháp số hóa và tối ưu hóa, chiếu sáng thông minh, tận dụng ánh sáng thiên nhiên, máy móc, thiết bị phương tiện vận chuyển tiết kiệm năng lượng và tăng năng suất, vật liệu thông minh, thân thiện môi trường).

+ Giảm phát thải carbon, thay thế năng lượng từ than đá bằng các nguồn năng lượng xanh, sạch (các giải pháp sản xuất năng lượng tại chỗ, hợp đồng năng lượng xanh với các nhà cung cấp, thu giữ và lưu trữ carbon, ...).

c) Lĩnh vực thương mại và dịch vụ

- Về thương mại: ưu tiên thu hút các kênh bán lẻ chuyên nghiệp hóa và số hóa chuỗi cung ứng, thương mại điện tử.

- Về dịch vụ:

- + Thu hút phát triển du lịch gắn với công nghiệp văn hóa, giải trí.
- + Đầu tư xây dựng nền tảng dịch vụ logistics; phát triển e-logistics.
- + Đầu tư xây dựng Trung tâm phần mềm và dịch vụ cơ sở hạ tầng nâng cao; phần mềm ứng dụng tiên tiến, hạ tầng dịch vụ điện toán đám mây.
- + Đầu tư công nghiệp văn hóa như điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, quảng cáo, du lịch văn hóa, thời trang, triển lãm, nhiếp ảnh.
- + Phát triển các ngành dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ y tế, dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, dịch vụ giáo dục, đào tạo. Phát huy lợi thế liên kết vùng để thu hút các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao như: vận tải, logistics, dịch vụ thể thao, đầu tư trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chuyển đổi số, y tế, giáo dục và đào tạo,... Ưu tiên thu hút đầu tư đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại (bao gồm cả hệ thống chợ truyền thống và hệ thống hạ tầng thương mại hiện đại như trung tâm thương mại, siêu thị gắn với hệ thống siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, điểm bán hàng OCOP...); khách sạn cao cấp.

d) Lĩnh vực du lịch

Thu hút phát triển du lịch xanh, bản sắc, hấp dẫn, có tính liên ngành, liên vùng, có trọng tâm, trọng điểm; Thu hút đầu tư hạ tầng du lịch đồng bộ, nhất là hệ thống nhà hàng, khách sạn, cơ sở lưu trú, khu vui chơi, giải trí đáp ứng nhu cầu của du khách trong và ngoài nước, phù hợp với bản sắc, tập quán của địa phương; Xây dựng hạ tầng thương mại, du lịch chất lượng cao, tạo ra các sản phẩm du lịch tăng tính liên kết vùng.

2. Về danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2026 - 2030: theo phụ lục danh mục đính kèm.

Ngoài danh mục này, nhà đầu tư được đề xuất dự án/khu đất khác. Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, quy hoạch và pháp luật có liên quan tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các sở ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư quan tâm nghiên cứu, thực hiện các thủ tục đầu tư các dự án theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các sở ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu cập nhật thông tin chi tiết, rà soát đề xuất điều chỉnh, bổ sung các dự án thu hút đầu tư của Thành phố, cập nhật hiện trạng sử dụng đất, cơ sở pháp lý, quy trình, thủ tục đầu tư, chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư và các thông tin cần thiết khác để phục vụ công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư hàng năm và khi có yêu cầu.

- Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện công bố danh mục dự án thu hút đầu tư của Thành phố lên Cổng thông tin điện tử Thành phố theo quy định.

2. Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, các sở ban ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu:

- Xây dựng, biên soạn, in ấn danh mục dự án thu hút đầu tư của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030; kinh phí thực hiện trích từ nguồn kinh phí của Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư đã được bố trí hàng năm theo quy định.

- Chủ động tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, thu hút đầu tư trên địa bàn theo định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu gửi Sở Tài chính rà soát, tổng hợp ý kiến, đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục phù hợp yêu cầu thực tế, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét quyết định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Trưởng Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, Thủ trưởng các sở ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng: TH, ĐN, DA, KT;
- Lưu: VT, (DA/CK).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Vinh